

## **KẾ HOẠCH**

### **Trọng tâm công tác tư pháp trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2015**

Năm 2015 là năm cuối toàn Thành phố tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo, điều hành để hoàn thành Kế hoạch kinh tế xã hội giai đoạn 2011-2016, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XV. Trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội của cả nước và Thủ đô năm 2014, đạt được một số kết quả thuận lợi, có những dấu hiệu phục hồi nhưng cũng còn tiềm ẩn nhiều khó khăn, thách thức; bước sang năm 2015, công tác Tư pháp của Thành phố cần tạo ra những bước chuyển biến cơ bản, tích cực hơn nữa, góp phần quan trọng trong việc xây dựng và thực hiện các chính sách, thực thi pháp luật và công tác chỉ đạo, điều hành chung của Thành phố, cùng các ngành, các cấp quyết tâm thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ kinh tế - xã hội của Thủ đô giai đoạn 2011-2016; đồng thời, tập trung tích cực tham gia xây dựng văn kiện và tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; UBND Thành phố xây dựng Kế hoạch trọng tâm công tác Tư pháp năm 2015 trên địa bàn Hà Nội như sau:

#### **I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:**

1. Cùng cố và nâng cao vị trí, vai trò, trách nhiệm của các cơ quan Tư pháp các cấp; Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ Tư pháp trong sạch, vững mạnh theo hướng nâng cao đạo đức công vụ, chuyên nghiệp, hiện đại; tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác Tư pháp để phục vụ hiệu quả những nhiệm vụ quản lý đô thị, phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội và hội nhập kinh tế quốc tế của Thành phố; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành về công tác Tư pháp; triển khai thực hiện các giải pháp một cách đồng bộ, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác Tư pháp năm 2015 trên địa bàn Thành phố.

2. Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện Hiến pháp năm 2013, Luật Thủ đô, Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 2 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách Tư pháp đến năm 2020, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XV; tập trung triển khai hiệu quả Chương trình trọng tâm công tác Tư pháp năm 2015 của Bộ Tư pháp và các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, Thành phố có liên quan để triển khai công tác Tư pháp ở Thủ đô đạt kết quả, chất lượng, hiệu quả cao.

## **II. NỘI DUNG:**

### **1. Về xây dựng Văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL):**

1.1. Đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ, nâng cao chất lượng trong xây dựng VBQPPL theo kế hoạch ban hành VBQPPL năm 2015 của Thành phố; Tập trung làm tốt, kịp thời công tác thẩm định các dự thảo VBQPPL nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao lợi thế cạnh tranh, đảm bảo an sinh xã hội của Thành phố; trong đó, cần tập trung vào việc triển khai thực hiện Hiến pháp, Luật Thủ đô, Luật xử lý vi phạm hành chính và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng, quy hoạch đô thị; bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, trật tự an toàn xã hội...

1.2. Tiếp tục tăng cường phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương triển khai xây dựng các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thủ đô.

1.3. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm Quyết định số 04/2012/QĐ – UBND ngày 01/3/2012 ban hành quy định về quy trình soạn thảo, thẩm định, ban hành VBQPPL của UBND và dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố do UBND Thành phố trình, Quyết định số 81/2014/QĐ-UBND ngày 19/11/2014 của UBND Thành phố về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 04/2012/QĐ-UBND ngày 01/3/2012 của UBND Thành phố; tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ngành, các cấp trong việc xây dựng, thẩm định VBQPPL để nâng cao tính khả thi, loại bỏ các chồng chéo, mâu thuẫn giữa các VBQPPL. Theo dõi, đôn đốc, kiểm soát chặt chẽ tình hình xây dựng, ban hành mới và sửa đổi, bổ sung VBQPPL của Thành phố.

1.4. Xây dựng chương trình, kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo Quyết định số 2139/QĐ-TTg ngày 28/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện và điều chỉnh nội dung dự án của Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành dành cho doanh nghiệp giai đoạn 2010-2014 (Chương trình 585) để thực hiện trong giai đoạn 2015-2020.

### **2. Về kiểm tra VBQPPL, theo dõi Thi hành pháp luật và triển khai thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính:**

2.1. Tăng cường việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 67/2013/QH13 của Quốc hội về việc tăng cường công tác triển khai thi hành Luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, UBTVQH và ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành gắn với việc thực hiện Nghị định số 16/2003/NĐ-CP của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa đối với văn bản quy phạm pháp luật của thành phố trên tất cả các lĩnh vực để phát hiện những quy định không còn phù hợp, trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, chưa tạo điều kiện thông thoáng đối với người dân và doanh nghiệp. Phối hợp với Bộ Tư pháp xây dựng hệ thống thông tin về VBQPPL của Thành phố để tạo thuận lợi cho các cơ quan, tổ chức, công dân khai thác, sử dụng.

2.2. Xây dựng và áp dụng thống nhất quy trình nghiệp vụ công tác kiểm tra

văn bản, áp dụng thống nhất trên địa bàn Thành phố nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác này; Tăng cường công tác kiểm tra văn bản quản lý nhà nước của các Sở, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã; Tăng cường việc theo dõi, đôn đốc quá trình xử lý văn bản trái pháp luật đã được phát hiện.

2.3. Tiếp tục tổ chức triển khai công tác theo dõi thi hành pháp luật ở các lĩnh vực phức tạp, có nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành, ảnh hưởng lớn đến sản xuất, kinh doanh và những vấn đề dân sinh bức xúc; tập trung một số lĩnh vực như: cấp giấy phép xây dựng, bảo vệ môi trường, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm hành chính,...; tổ chức việc sơ kết 3 năm thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật; Tăng cường sự phối hợp với các cơ quan Tòa án nhân dân, Thi hành án dân sự để đẩy mạnh nhiệm vụ quản lý nhà nước về bồi thường nhà nước.

2.4. Kiện toàn, phát triển đội ngũ công tác viên kiểm tra văn bản chuyên sâu trong từng lĩnh vực; tăng cường tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng kiểm tra văn bản cho đội ngũ công tác viên, cán bộ làm công tác kiểm tra của các quận, huyện trên địa bàn Thành phố.

2.5. Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu nghiệp vụ về áp dụng pháp luật xử lý vi phạm hành chính; tập trung theo dõi, kiểm tra việc thực hiện các quy định về xử lý vi phạm hành chính, việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, nhất là đối với các đối tượng chưa thành niên; tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức và bộ máy cán bộ, công chức ngành Tư pháp Thành phố để triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn Thành phố theo Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

### **3. Về phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý:**

3.1. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Luật Phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL); Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2012-2016, các Kế hoạch, Đề án về công tác PBGPL của Thành phố; Tổ chức tốt cuộc thi viết “Tìm hiểu Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam” trên địa bàn Thành phố.

3.2. Tiếp tục tập trung tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân về Hiến pháp năm 2013 và các VBQPPL mới ban hành nhằm thể chế hóa các quy định của Hiến pháp; tập trung tuyên truyền về Luật Thủ đô, Luật Đất đai 2013, Luật tiếp công dân, Luật nhà ở, Luật hôn nhân và gia đình, pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, trật tự văn minh đô thị,...; tăng cường thông tin, tuyên truyền về các chủ trương chính sách lớn của Đảng và nhà nước về cải cách Tư pháp như: Luật công chứng năm 2014, các VBQPPL về chế định Thừa phát lại, trợ giúp pháp lý.

3.3. Xây dựng nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật một cách thiết thực, dễ hiểu, phù hợp với từng đối tượng; Đẩy mạnh việc áp dụng những hình thức phổ biến giáo dục pháp luật mới qua phương tiện truyền thông như: truyền hình, internet, báo chí... nhằm nâng cao hiệu quả, có sức lôi cuốn mọi tầng lớp nhân dân tham gia; tiếp tục duy trì và nâng cao hiệu quả mô hình “Ngày pháp luật” trên địa bàn thành phố Hà Nội; Tăng cường công tác phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học và các cơ sở giáo dục công lập đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo theo Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương Đảng.

3.4. Xây dựng cơ chế để huy động mọi nguồn lực tham gia vào công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; Kết hợp có hiệu quả giữa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý, hoạt động của Hội Luật gia, Đoàn Luật sư nhằm đưa các công tác này đi vào chiều sâu, bám sát hơn nhu cầu xã hội. Tập trung triển khai thực hiện tốt Đề án “củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2016” của Thành phố.

3.5. Tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả Luật hòa giải ở cơ sở; Xây dựng cơ chế, chính sách cho đội ngũ làm công tác Hòa giải viên, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ cho các hòa giải viên trên địa bàn toàn Thành phố.

3.6. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý, các văn bản liên quan đến công tác Trợ giúp pháp lý; tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19/5/2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020 và Quyết định số 59/2012/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các xã nghèo giai đoạn 2013-2020; xây dựng cơ chế khuyến khích, tạo điều kiện để các tổ chức hành nghề luật sư, luật gia và các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện, đóng góp hỗ trợ cho hoạt động trợ giúp pháp lý.

#### **4. Về công tác hành chính tư pháp:**

4.1. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật Hộ tịch và chuẩn bị các điều kiện về tổ chức bộ máy, nguồn lực, quy trình thủ tục,...để kịp thời triển khai Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành khi có hiệu lực.

4.2. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, chứng thực trên địa bàn Thành phố; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những sai sót, vi phạm, đảm bảo công tác hộ tịch, chứng thực của UBND các cấp trên địa bàn Thành phố thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng giảm thiểu giấy tờ không cần thiết, đơn giản hóa quy trình, rút ngắn thời hạn giải quyết cho công dân. Tiếp tục tập trung kiểm tra, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành

chính.

4.3. Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao trình độ chính trị, kiến thức quản lý nhà nước, giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ tư pháp của các quận, huyện, thị xã, phường, xã, thị trấn để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đăng ký và quản lý hộ tịch.

4.4. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan Tư pháp của Thành phố trong việc triển khai các nhiệm vụ công tác theo Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn; Tập trung thực hiện có hiệu quả Kế hoạch tổng thể triển khai Chiến lược phát triển lý lịch tư pháp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Chú trọng việc kiện toàn và xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng nhiệm vụ về quản lý Lý lịch Tư pháp điện tử và giấy.

4.5. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án ứng dụng CNTT trong quản lý đăng ký hộ tịch tới tất cả các quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn trên địa bàn Thành phố; nghiên cứu triển khai Dự án số hóa cơ sở dữ liệu hộ tịch của Thành phố nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh cải cách hành chính trong quản lý hộ tịch.

## **5. Về quản lý nhà nước trong lĩnh vực Bổ trợ tư pháp:**

5.1. Tập trung chỉ đạo làm tốt công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm chấn chỉnh và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm trong các lĩnh vực: Luật sư, công chứng, bán đấu giá tài sản; Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp nhằm nâng cao vai trò quản lý nhà nước trong những lĩnh vực này.

5.2. Tiếp tục triển khai Luật Giám định, Đề án "Đổi mới và nâng cao hiệu quả giám định tư pháp" của Thành phố, tập trung thực hiện các biện pháp, giải pháp để củng cố, kiện toàn, nâng cao điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc cho các cơ quan giám định tư pháp của Thành phố; bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho các giám định viên đáp ứng tốt nhất yêu cầu của hoạt động tố tụng. Nghiên cứu xây dựng đề án xã hội hóa hoạt động giám định Tư pháp trong các lĩnh vực: tài chính – thuế, xây dựng, văn hóa.

5.3. Tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển đội ngũ Luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế đến năm 2020 trên địa bàn Thành phố (ban hành kèm theo Quyết định số 5332/QĐ-UBND ngày 19/11/ 2012 của UBND Thành phố).

5.4. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các Kế hoạch: triển khai thi hành Luật Công chứng năm 2014; Kế hoạch triển khai thực hiện "Quy hoạch phát triển tổ chức hành nghề công chứng đến năm 2020" của Thành phố; Kế hoạch triển khai các giải pháp tăng cường vai trò quản lý nhà nước đối với công tác đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn Thành phố; tập trung thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin nhằm kết nối

thông tin giữa hoạt động công chứng và đăng ký giao dịch bảo đảm, đăng ký quyền sử dụng đất.

5.5. Tiếp tục tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện đề án “Thực hiện thí điểm chế định Thừa phát lại trên địa bàn thành phố Hà Nội”; tăng cường phối hợp với các cơ quan Tư pháp thực hiện các biện pháp hỗ trợ, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn trong quá trình thí điểm Thừa phát lại; tiến hành tổng kết việc thực hiện thí điểm chế định thừa phát lại trên địa bàn Thành phố.

5.6. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 4/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản, Đề án “Phát triển và tăng cường năng lực đội ngũ đấu giá viên giai đoạn 2013-2015, định hướng đến 2020” theo Quyết định số 1076/QĐ- BTP ngày 10/5/2013 của Bộ Tư pháp; nghiên cứu thành lập tổ chức xã hội nghề nghiệp về đấu giá của Thành phố.

5.7. Tăng cường công tác phối hợp tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, nhận thức chính trị, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ luật sư, giám định viên, công chứng viên, đấu giá viên, từng bước đáp ứng yêu cầu xã hội hoá các hoạt động này theo tinh thần Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị.

## **6. Về công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng:**

6.1. Tăng cường công tác thanh tra chuyên ngành và công tác thanh tra phòng chống tham nhũng theo Kế hoạch thanh tra, kiểm tra đối với các tổ chức hành nghề công chứng; tổ chức hành nghề luật sư; tổ chức bán đấu giá tài sản...

6.2. Đảm bảo công tác tiếp dân theo đúng quy định; giải quyết kịp thời hiệu quả, đúng pháp luật đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân.

## **7. Công tác tổ chức bộ máy, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ngành Tư pháp:**

7.1. Tiếp tục chỉ đạo triển khai Đề án về củng cố kiện toàn tổ chức, cán bộ của Phòng Tư pháp quận, huyện, thị xã, Tư pháp xã, phường, thị trấn; đặc biệt quan tâm đến việc đảm bảo cho các đơn vị có đủ lực lượng cán bộ hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

7.2. Tiếp tục hoàn thiện về chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp lại tổ chức, bộ máy của các cơ quan, đơn vị trong ngành Tư pháp phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ được giao; nghiên cứu thành lập Phòng xử lý vi phạm hành chính, Trung tâm CNTT thuộc Sở Tư pháp.

7.3. Chỉ đạo tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Tư pháp các cấp có phẩm chất đạo đức, vững về chính trị, giỏi nghiệp vụ chuyên môn, có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo chuẩn mực chung của Ngành đã được ban hành tại Quyết định số 2659/QĐ-BTP ngày 03/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; Xây dựng và tổ chức một số chương trình đào tạo thường kỳ cho cán bộ, công chức ngành Tư pháp.

## **8. Về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính (KSTTHC):**

8.1. Chỉ đạo các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã quan tâm bố trí kinh phí, nguồn nhân lực thực hiện công tác KSTTHC; làm tốt công tác KSTTHC trong dự thảo VBQPPL thuộc thẩm quyền của UBND Thành phố; Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về KSTTHC đến các cán bộ, công chức và nhân dân; tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ Tư pháp các cấp, cán bộ pháp chế các Sở, ngành về công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

8.2. Rà soát, chỉ đạo xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp trong việc thực hiện cơ chế “Một cửa liên thông” nhằm quy định rõ trách nhiệm, thời hạn giải quyết của các đơn vị liên quan; xây dựng cơ chế giải quyết theo hướng giảm thiểu giấy tờ không cần thiết, đơn giản hóa quy trình, rút ngắn thời hạn, giảm chi phí thực hiện thủ tục hành chính; tập trung vào các thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực quản lý đô thị trọng tâm nhằm góp phần tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, giải quyết những vấn đề an sinh xã hội của Thành phố.

8.3. Tiếp tục đẩy mạnh việc phân cấp, đơn giản hóa trình tự, thủ tục hành chính trong công tác Tư pháp nhưng vẫn đảm bảo chặt chẽ, hạn chế tối đa các tiêu cực phát sinh trong lĩnh vực này; Tập trung triển khai Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 4/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án liên thông thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, Đăng ký thường trú, Cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi”; nghiên cứu, tổ chức triển khai cơ chế liên thông trong thực hiện các thủ tục hành chính về công chứng, đăng ký quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và thuế theo Đề án của Bộ Tư pháp.

8.4. Tập trung chỉ đạo các Sở, ngành phối hợp tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án 896 về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và dữ liệu dân cư trên địa bàn Thành phố.

### **9. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực hoạt động Tư pháp và công tác quản lý điều hành của ngành Tư pháp:**

9.1. Tiếp tục đầu tư thiết bị công nghệ thông tin cho các cơ quan Tư pháp từ Thành phố đến cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc hiện đại cho các cơ quan Tư pháp, tạo tiền đề cho việc phát triển ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành Tư pháp. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ Tư pháp các cấp.

9.2. Tiếp tục triển khai diện rộng đề án ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đăng ký hộ tịch trên địa bàn Thành phố; Mở rộng việc ứng dụng CNTT trong lĩnh vực công chứng, đăng ký giao dịch bảo đảm, tạo lập hệ thống thông tin về giao dịch bất động sản phục vụ hoạt động nghiệp vụ của các tổ chức công chứng, văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất của Thành phố và giao dịch mở để các tổ chức, công dân tiếp cận, khai thác sử dụng. Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực hành chính Tư pháp, giải quyết hồ sơ hành chính cho công dân; tin học hóa hoạt động quản lý, điều hành của ngành Tư pháp.

### **III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

**1. Sở Tư pháp:** Chịu trách nhiệm chính, chủ động phối hợp với các Sở, ngành Thành phố hướng dẫn xây dựng Chương trình công tác cụ thể và triển khai thực hiện Kế hoạch này; chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị của Thành phố trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch công tác Tư pháp năm 2015 của UBND Thành phố; Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Tư pháp, HĐND và UBND Thành phố.

**2. Các Sở, ban, ngành Thành phố:** Kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác pháp chế của cơ quan, đơn vị; chủ động phối hợp với Sở Tư pháp triển khai những nhiệm vụ có liên quan, như: Tổ chức thực hiện Hiến pháp sửa đổi, Luật Đất đai sửa đổi, Luật Thủ đô; Xây dựng, rà soát, thẩm định và kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố và các quận, huyện; Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý; Kiểm soát thủ tục hành chính, theo dõi thi hành pháp luật; quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính....

**3. Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã:** Xây dựng Kế hoạch công tác Tư pháp năm 2015 và chỉ đạo phòng Tư pháp, các phòng ban liên quan, UBND các phường, xã, thị trấn thực hiện hiệu quả công tác Tư pháp năm 2015 theo nội dung Kế hoạch của UBND Thành phố. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về UBND Thành phố (qua Sở Tư pháp để tổng hợp chung).

**4. Sở Tài chính:** Hướng dẫn xây dựng dự toán, bố trí đầy đủ kinh phí để triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

**5. Ban Thi đua khen thưởng Thành phố:** Đề xuất báo cáo UBND Thành phố biểu dương, khen thưởng kịp thời các cơ quan, đơn vị và cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai công tác Tư pháp năm 2015./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐNDTP;
- Chủ tịch UBNDTP;
- Các PCT UBNDTP;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CPVP, NC, TNMT, TH, VX, KT;
- Lưu VT, NCI.

150.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH ✓



Le Hồng Sơn